

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Xây dựng tuyến kè từ cầu Đập Đá cũ đến giáp cầu xe lửa,
phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến kè từ cầu Đập Đá cũ đến giáp cầu xe lửa, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn;

Xét đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 375/TTr-UBND ngày 15/10/2019, thông báo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2020/SNN-QLXDCT ngày 27/9/2019 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 757/BC-SKHĐT ngày 17/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Xây dựng tuyến kè từ cầu Đập Đá cũ đến giáp cầu xe lửa, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn.

2. Chủ đầu tư: UBND thị xã An Nhơn.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng miền Trung.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Sửa chữa, nâng cấp đê đoạn thượng tràn Cây Me (đê Chánh Thạnh) nhằm nâng cao mức an toàn cho công trình, tạo điều kiện cho công tác vận hành

và cứu hộ cứu nạn được thuận lợi, đảm bảo giao thông suốt trong khu vực, cải tạo cảnh quan và vệ sinh môi trường.

- Sửa chữa, khắc phục và nâng cấp bờ sông Kôn đoạn hạ lưu tràn Cây Me để chống sạt lở bờ sông, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, giảm các rủi ro do thiên tai gây ra.

- Sửa chữa, nâng cấp tràn Chánh Thạnh đảm bảo khả năng thoát lũ cho hạ lưu, hạn chế ngập úng khu dân cư.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

a. Kè xây dựng có chiều dài $L = 1.846,10\text{m}$. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

- Tần suất thiết kế: $P = 10\%$.

- Cao trình đỉnh kè:

- + Từ K0 đến E2 : + (12.30 ÷ 12.15)m;

- + Từ E2 đến E5 : + (12.15 ÷ 10.10)m;

- + Từ E5 đến S22 : + 10.10m;

- + Từ S22 đến F17 : + (10.10 ÷ 9.71)m.

- Cao trình đỉnh chân kè:

- + Từ K0 đến C5 : + (11.30 ÷ 10.28)m;

- + Từ E2 đến E8 : Phía sông, phía đồng: +8.20m;

- + Từ E20 đến S22 : + (8.30 ÷ 9.10)m;

- + Từ S22 đến F17 : + (6.50 ÷ 6.11)m.

- Hệ số mái đê phía sông, phía đồng: $m = 2.0$; $m = 1,5$.

b. Các công trình trên kè:

- Sửa chữa cống Cây Me: 02 cửa, kích thước $B \times H = (1,6 \times 3,2)\text{m}$.

- Tràn Cây Me: Chiều dài 49,5m; nâng ngưỡng tràn đến cao trình +10.10m. Kết cấu mái tràn phía đồng và phía sông bằng BTCT M250 đá 1x2cm, dày 20cm. Mặt tràn kết cấu bằng BTCT M250 dày 20cm, bề tiêu năng rộng 4m, kết cấu bằng BTCT M250, đá 1x2. Cống dưới tràn 01 cửa kích thước $B \times H = (2 \times 1,9)\text{m}$, bố trí dàn đóng mở; hình thức đóng mở bằng cửa van phẳng, máy đóng mở Vítme V5.

- Tràn Chánh Thạnh: Chiều dài $L = 71\text{m}$, nâng đỉnh tràn đến cao trình +11.30m; kết cấu: đắp đất đầm chặt $K = 0.95$; chiều rộng mặt 4m, trong đó 3m đổ BT M250 đá 2x4cm, dày 18cm (kết hợp giao thông), bó vỉa phía sông, phía đồng 0,5m đắp đất; gia cố mái phía sông bằng đá hộc lát khan dày 20cm, dăm lót đá 2x4cm dày 10cm và 01 lớp vải địa kỹ thuật trong khung giằng BTCT

M200 đá 1x2cm; gia cố mái phía đồng bằng trồng cỏ; chân khay phía sông gia cố bằng dầm BTCT M200 đá 1x2cm, kích thước BxH = (25x50)cm.

(Chi tiết nội dung và quy mô đầu tư công trình theo như hồ sơ đơn vị tư vấn lập, được Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định tại Văn bản số 2020/SNN-QLXDCT ngày 27/9/2019).

6. Địa điểm xây dựng: Phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn.

7. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

8. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng: Được lập, thẩm định và phê duyệt theo quy định hiện hành của Nhà nước.

9. Số bước thiết kế: 01 bước.

10. Tổng mức đầu tư: 14.464.994.000 đồng *(Mười bốn tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	8.272.359.000 đồng;
- Chi phí QLDA	:	257.105.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	848.762.000 đồng;
- Chi phí khác	:	585.422.000 đồng;
- Dự phòng chi	:	689.346.000 đồng;
- Chi phí GPMB	:	3.812.000.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; cụ thể: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí xây dựng cho phần vượt từ 02 tỷ đồng trở lên (3.136.179.000 đồng);

- Phần kinh phí còn lại do vốn ngân sách thị xã An Nhơn, ngân sách phường Nhơn Hưng và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2021.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Nội dung khác:

- Trong quá trình thực hiện dự án, chủ đầu tư cần lưu ý thực hiện các nội dung thẩm định và kiến nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản 2020/SNN-QLXDCT ngày 27/9/2019.

- Sau khi có hướng dẫn các hoạt động về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ, Chủ đầu tư có trách nhiệm điều chỉnh chi phí đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư (UBND thị xã An Nhơn) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu